

Số: 331/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 566/2026/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Hà Huy H**, sinh năm: 1971; số căn cước công dân: 068071003466, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: **Số G N, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm: 1978; số căn cước công dân: 046178001276, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: **Số G N, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 56 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Hà Huy H** và bà **Nguyễn Thị Thanh V**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Hà Huy H và bà Nguyễn Thị Thanh V cùng xác định vợ chồng có 03 con chung tên Hà Thục U, sinh ngày 09/01/2007 và Hà Minh T, sinh ngày 21/02/1999 và Hà Minh N, sinh ngày 01/5/2003. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Hà Huy H và bà Nguyễn Thị Thanh V cùng xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Về nợ chung: Ông Hà Huy H và bà Nguyễn Thị Thanh V cùng xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Hà Huy H thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012106 ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho Ông Hà Huy H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Điều 8, Điều 36 và Điều 72 Luật thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025./.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường Xuân Trường - Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phúc